

Bản án số: 44/2023/HSST
Ngày: 14/3/2023.

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN HÓC MÔN, THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH

- **Thành phần Hội đồng xét Xử sơ thẩm gồm có:**

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Hoàng Thị Yến Ngọc

Các Hội thẩm nhân dân: - Ông Phạm Văn Chính
- Bà Lê Thị Khanh

- **Thư ký phiên tòa:** Ông Võ Công Danh - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Hóc Môn, Thành phố Hồ Chí Minh.

- **Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Hóc Môn, Thành phố Hồ Chí Minh tham gia phiên tòa:** Ông Nguyễn Văn Triệu - Kiểm sát viên.

Trong ngày 14 tháng 3 năm 2023, tại Tòa án nhân dân huyện Hóc Môn, Thành phố Hồ Chí Minh xét xử vụ án hình sự thụ lý số: 19/2023/HSST ngày 16 tháng 01 năm 2023 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 46/2023/QĐXXST-HS ngày 27 tháng 02 năm 2023 đối với bị cáo:

PHẠM VĂN TH; sinh năm 1993 tại tỉnh Nam Định;

Nơi thường trú: Xóm 11, xã Xuân Hòa, Xuân Trường, Nam Định; tạm trú: Phòng trọ số 02, nhà trọ số 157/2 Phan Văn Hớn, Tổ 58, Khu phố 5, phường Tân Thới Nhất, Quận 12, TP Hồ Chí Minh; Giới tính: Nam; Nghề nghiệp: không; Trình độ văn hóa: 08/12; Dân tộc: Kinh; Quốc tịch: Việt Nam; Tôn giáo: Không; Con ông Phạm Văn S, sinh năm 1967 và bà Trần Thị H, sinh năm 1971; Anh chị em ruột: có 02 người, bị cáo là con thứ hai; Vợ, con: Chưa có; Tiền án: Ngày 28/8/2019, bị Tòa án nhân dân Quận 12, TP.HCM xử phạt 02 năm 03 tháng tù về tội Tàng trữ trái phép chất ma túy theo bản án số 147/2019/HSST, chấp hành xong ngày 29/4/2021; Tiền sự: không; Nhân thân: Ngày 04/6/2015, bị Tòa án nhân dân huyện Hóc Môn, TP.HCM áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc thời hạn 18 tháng; Bị cáo bị bắt tạm giam ngày 14/6/2022 cho đến nay, bị cáo có mặt tại phiên tòa.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Lúc 14 giờ 30 ngày 14/6/2022, tại nhà số 45/3F QL1A, ấp Đông Lân, Bà Điểm, huyện Hóc Môn, TP.HCM lực lượng Đội CSĐTTP về Ma túy phối hợp Công an xã Bà Điểm, huyện Hóc Môn kiểm tra hành chánh phát hiện bắt quả

tang Phạm Văn Th đang có hành vi bán trái phép chất ma túy (Heroine) cho Nguyễn Hải D sinh năm: 1988; Nơi thường trú: 42/2 ấp Chánh 2, xã Tân Xuân, huyện Hóc Môn. Thu giữ trong túi nhỏ của quần Jean bên phải Th đang mặc 01 đoạn ống hút nhựa hàn kín chứa chất bột màu trắng và trong túi màu đen đang đeo trên người bên trong có 01 hộp đựng mắt kiếng cất giấu 01 gói nylon chứa chất bột màu trắng, 01 xe gắn máy hiệu Sirius không có biển số, 01 Điện thoại Nokia màu đen. Thu giữ của D 400.000 đồng, 01 ĐTDĐ Nokia màu đen.

Khám xét khẩn cấp nhà của Th Công an không thu giữ gì.

Tại Cơ quan điều tra, Thao khai nhận: Do nghiện ngập không nghề nghiệp ổn định nên Th bắt đầu bán ma túy để kiếm lời. Khoảng 12 giờ ngày 14/6/2022, Th điều khiển xe gắn máy (không biển số) đến khu vực cầu Xáng mua của người thanh niên (không rõ lai lịch) 01 gói heroine giá 500.000đ cất giấu vào trong hộp đựng mắt kiếng bỏ vào trong túi màu đen đeo trên người rồi điều khiển xe về An Sương, trên đường đi về khoảng 14 giờ 15 phút cùng ngày, Th nhận được điện thoại của Nguyễn Hải D hỏi mua 400.000đ heroine, Th đồng ý bán và hẹn giao dịch tại chân cầu vượt An Sương (thuộc xã Bà Điểm). Sau đó, Th tìm nơi vắng vẻ, lấy gói heroine vừa mua dùng dao lam phân ra một phần nhỏ heroine tương ứng giá 400.000đ rồi bỏ vào ống hút nhựa hàn kín lại cất giấu trong túi nhỏ của quần Jean bên phải đang mặc rồi điều khiển xe đến điểm hẹn gặp D. Khi đến nơi hẹn, vừa gặp D chưa kịp giao heroine và nhận tiền thì bị lực lượng công an phát hiện bắt quả tang như đã nêu trên. Ngoài ra Th khai nhận đã bán ma túy cho D nhiều lần nhưng nhớ hai lần gần nhất là vào lúc 14 giờ 00 ngày 13/6/2022 và lần 2 là bị bắt quả tang. Lời khai của Nguyễn Hải D phù hợp lời khai của Th.

Tại Bản kết luận giám định số 3507/KL – KTHS ngày 22/6/2022 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an Thành phố Hồ Chí Minh kết luận:

Gói 1: Bột màu trắng được ký hiệu m1 cần giám định là ma túy ở thể rắn, có khối lượng 0,5753g loại Heroin.

Gói 2: Bột màu trắng ký hiệu m2 cần giám định là ma túy ở thể rắn, có khối lượng 0,0576g, loại Heroin. (BL 50)

Bản kết luận giám định số 199909/KL-KTHS ngày 31/10/2022 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an Thành phố Hồ Chí Minh kết luận: xe máy Sirius, số khung RLCS5C630-AY384147; số máy 5C63-384202 có số khung không thay đổi, số máy không thay đổi. (BL 56)

Vật chứng thu giữ:

- 02 gói niêm phong số vụ 711/22 bên ngoài gói có dấu vân tay ghi tên Phạm Văn Th (người bị bắt), cán bộ Phạm Gia Bảo bên trong là ma túy còn lại sau giám định,

- 01 xe máy hiệu SIRIUS không có biển số có SK: RLCS5C630 – AY384147, SM: 5C63 – 384202.

- 01 ĐTDĐ Nokia RM - 1134, màu đen có gắn sim số 0901619600 thu giữ của bị cáo Th.

- 01 ĐTDĐ Nokia 1280 màu đen không có nắp sau, có gắn sim số 0795194175 thu giữ của Nguyễn Hải D.

- Số tiền 400.000 đồng tiền Ngân hàng Nhà nước Việt Nam thu giữ của Nguyễn Hải D (BL72A)

- 01 Xe máy hiệu SIRIUS không có biển số, có số máy: 5C63 – 384202, số khung: RLCS5C630 – AY384147. Th khai nhận đây là xe do Th bỏ tiền ra mua với giá 3.500.000 đồng của một người thanh niên không rõ lai lịch ở khu vực bến xe An Suông vào sáng ngày 14/6/2022, người thanh niên này cam kết xe do mình làm chủ do kẹt tiền nên bán, lúc mua chiếc xe có biển số nhưng do Thao điều khiển bị rơi lúc nào không hay. Sau đó Th sử dụng xe máy làm phương tiện đi lại và dùng vào việc mua bán trái phép chất ma túy.

Qua xác minh số máy: 5C63 – 384202, số khung: RLCS5C630 – AY384147 xác định xe có biển số là 72T3-5197 do chị Lê Thị Ngọc G, sinh năm 1990, nơi thường trú: Tổ 2, Khu phố Tân Ngọc, phường Phú Mỹ, thị xã Phú Mỹ, tỉnh Bà Rịa-Vũng Tàu đứng tên chủ xe. Tháng 11 năm 2010 chị G bỏ tiền ra mua và sử dụng chiếc xe này đến tháng 3 năm 2022 thì chị G tặng chiếc xe này cho chị Võ Thị Thanh Ng, sinh năm 1983, nơi thường trú: Thôn Lập Lá, Lâm Sơn, Ninh Sơn, Ninh Bình, chị Ng sử dụng chiếc xe này đến ngày 10/6/2022, thì chị Ng cho cháu ruột là Võ Đức H, sinh năm 1996, địa chỉ: 44/2 Sơn Kỳ, phường Sơn Kỳ, quận Tân Phú, TP.HCM mượn làm phương tiện đi lại đến ngày 13/6/2022 khi H để xe ở nhà trọ địa chỉ: 38/5 Tổ 9, ấp Đông Lân, xã Bà Điểm, huyện Hóc Môn, TP.HCM sau đó đi ngủ đến sáng ngày 14/6/2023 thì kẻ trộm đột nhập vào nhà lấy mất xe. Sau khi bị mất trộm, H có đến Công an xã Bà Điểm trình báo vụ việc mất trộm xe, nhưng qua xác minh Công an xã Bà Điểm không có tiếp nhận vụ việc trình báo mất trộm xe máy biển số 72T3-5197, nhận thấy vụ việc có dấu hiệu của tội Trộm cắp tài sản quy định tại Điều 173 Bộ luật hình sự nên Cơ quan điều tra đã chuyển tin báo vụ mất trộm cùng chiếc xe biển số biển số 72T3-5197 về Đội CSĐTTP về TTXH Công an huyện Hóc Môn tiếp nhận thụ lý điều tra theo thẩm quyền.

Tại Bản cáo trạng số: 37/CT-VKS.HM ngày 16 tháng 01 năm 2023 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Hóc Môn, Thành phố Hồ Chí Minh đã truy tố bị cáo Phạm Văn Th về tội “Mua bán trái phép chất ma túy” theo điểm b khoản 2 Điều 251 Bộ luật Hình sự năm 2015, đã được sửa đổi, bổ sung năm 2017.

Tại phiên tòa Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Hóc Môn giữ quyền công tố tại phiên tòa xác định: Căn cứ vào lời khai tại Cơ quan điều tra, lời khai tại phiên tòa hôm nay của bị cáo cùng toàn bộ các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án đã có đủ cơ sở kết luận bị cáo Phạm Văn Th về tội “Mua bán trái phép chất ma túy” theo điểm b khoản 2 Điều 251 Bộ luật Hình sự năm 2015, đã được sửa đổi, bổ sung năm 2017 và đề nghị Hội đồng xét xử xử phạt bị cáo từ 07(Bảy) năm 06 (Sáu) tháng đến 08(Tám) năm 06 (Sáu) tháng tù giam và xử lý vật chứng theo quy định.

Các ý kiến sẽ được Hội đồng xét xử xem xét khi thảo luận, nghị án.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về các hành vi, quyết định tố tụng của những người tiến hành tố tụng, cơ quan tiến hành tố tụng đã thực hiện đúng thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Người bị buộc tội và người những tham gia tố tụng không có ý kiến khiếu nại về các hành vi, quyết định tố tụng của những người tiến hành tố tụng, cơ quan tiến hành tố tụng. Như vậy, các hành vi, quyết định tố tụng của những người tiến hành tố tụng, cơ quan tiến hành tố tụng đã thực hiện trong vụ án là hợp pháp.

[2] Về hành vi phạm tội của bị cáo:

Tại phiên tòa, bị cáo Phạm Văn Th khai nhận hành vi phạm tội như cáo trạng truy tố. Bị cáo khai nhận bản thân bị cáo nghiện ma túy không nghề nghiệp nên bán ma túy kiếm lời. Bị cáo bán Ma túy nhiều lần nhưng không nhớ cụ thể, chỉ nhớ riêng đối tượng Nguyễn Hải D bị cáo đã bán 02 lần . Lần 01 bị cáo bán cho D 200.000 đồng vào khoảng 14 giờ 00 ngày 13/6/2022. Lần 02 bị cáo bán cho D 400.000 đồng vào khoảng 14 giờ 30 ngày 14/6/2022, hai bên hẹn giao ma túy vào nhận tiền. Khi bị cáo điều khiển xe đến điểm hẹn với D, chưa kịp giao nhận thì bị Công an bắt quả tang như Cáo trạng truy tố. Lời khai của bị cáo tại phiên tòa phù hợp, phù hợp với lời khai của của Nguyễn Hải D phù hợp với với các lời khai của bị cáo tại Cơ quan điều tra và các tài liệu chứng cứ có trong hồ sơ vụ án. Tại Bản kết luận giám định số số 3507/KL – KTHS ngày 22/6/2022 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an Thành phố Hồ Chí Minh kết luận: Gói 1: Bột màu trắng được ký hiệu m1 cần giám định là ma túy ở thể rắn, có khối lượng 0,5753g loại Heroin và Gói 2: Bột màu trắng ký hiệu m2 cần giám định là ma túy ở thể rắn, có khối lượng 0,0576g, loại Heroin.

Do đó, Hội đồng xét xử có cơ sở xác định bản Cáo trạng số: 37/CT-VKS.HM ngày 16 tháng 01 năm 2023 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Hóc Môn, Thành phố Hồ Chí Minh truy tố bị cáo Phạm Văn Th về tội “Mua bán trái phép chất ma túy” theo điểm b khoản 2 Điều 251 Bộ luật Hình sự năm 2015, đã được sửa đổi, bổ sung năm 2017 là có căn cứ và đúng pháp luật.

[3] Bị cáo Phạm Văn Th là người có năng lực trách nhiệm hình sự và đủ tuổi chịu trách nhiệm hình sự. Bị cáo biết việc, tàng trữ, mua bán ma túy là trái pháp luật nhưng bị cáo vẫn cố tình thực hiện nhằm mục đích mua bán kiếm lời. Hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, thuộc trường hợp nghiêm trọng, đã xâm phạm đến độc quyền quản lý ma túy của Nhà nước. Bị cáo biết ma túy Nhà nước cấm mọi hành vi mua bán, tàng trữ, vận chuyển... nhưng bị cáo vẫn quyết tâm thực hiện tội phạm đến cùng. Bị cáo thực hiện hành vi phạm tội nhiều lần, thực hiện vào ban ngày, điều này chứng tỏ bị cáo có thái độ hết sức xem thường pháp luật. Mặt khác bị cáo mới chấp hành xong hình phạt 02 năm 03 tháng tù về hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy, chưa được xóa án tích nay lại phạm tội rất nghiêm trọng nên Hội đồng xét xử xét thấy cần có hình phạt thật nghiêm khắc để thể hiện tính răn đe đối với bản thân bị cáo và phòng ngừa chung. Tuy nhiên khi lượng hình cũng cần xem xét về nhân thân,

những tình tiết tăng nặng và giảm nhẹ trách nhiệm hình sự để có mức hình phạt tương xứng với hành vi phạm tội của bị cáo.

[4] Về nhân thân: Bị cáo Th có nhân thân xấu:

Ngày 04/6/2015, bị Tòa án nhân dân huyện Hóc Môn, TP.HCM áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc thời hạn 18 tháng.

- Tiền án: Ngày 28/8/2019, bị Tòa án nhân dân Quận 12, TP.HCM xử phạt 02 năm 03 tháng tù về tội Tàng trữ trái phép chất ma túy theo bản án số 147/2019/HSST, chấp hành xong ngày 29/4/2021.

- Tiền sự: không.

- Tình tiết tăng nặng: Bị cáo đã bị kết án chưa được xóa án tích là thuộc trường hợp tái phạm quy định tại điểm h khoản 1 Điều 52 BLHS 2015 sửa đổi bổ sung năm 2017.

- Tình tiết giảm nhẹ: Thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải. Đây được xác định là các tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 BLHS 2015 sửa đổi bổ sung năm 2017.

[5] Về ý kiến của đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Hóc Môn đề nghị Hội đồng xét xử phạt tù bị cáo và xử lý vật chứng theo quy định là có căn cứ nên được Hội đồng xét xử chấp nhận.

Tại phiên tòa bị cáo xin Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ cho bị cáo một phần hình phạt để bị cáo có cơ hội làm lại cuộc đời.

[6] Về xử lý vật chứng:

- Đối với 02 (Hai) gói Bột màu trắng được ký hiệu m1 là ma túy ở thể rắn, có khối lượng 0,5753g loại Heroin, và gói Bột màu trắng ký hiệu m2 là ma túy ở thể rắn, có khối lượng 0,0576g, loại Heroin không có giá trị sử dụng nên Hội đồng xét xử quyết định tịch thu tiêu hủy theo điểm a khoản 2 điều 106 Bộ luật tố tụng Hình sự;

- Đối với 01 điện thoại di động Nokia RM - 1134, màu đen thu giữ của bị cáo Th và 01 điện thoại di động Nokia 1280 màu đen không có nắp sau và 400.000 đồng thu giữ của Nguyễn Hải D được xác định là phương tiện bị cáo và đối tượng Nguyễn Hải D dùng vào việc phạm tội nên áp dụng Điểm a, khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự Hội đồng xét xử quyết định tịch thu sung quỹ Nhà nước;

- Ngoài ra Hội đồng xét xử còn buộc bị cáo nộp lại 200.000 đồng tiền thu lợi bất chính để sung quỹ Nhà nước theo điểm b khoản 2 Điều 47 Bộ luật hình sự.

- Đối với 01 Xe máy hiệu SIRIUS không có biển số, có số máy: 5C63 – 384202, số khung: RLCS5C630 – AY384147, được Cơ quan điều tra xác định là tang vật trong vụ án khác và đang điều tra nên Hội đồng xét xử không xem xét;

[7] Về Hình phạt bổ sung:

Hội đồng xét xử quyết định áp dụng khoản 5 Điều 251 Bộ luật hình sự, phạt tiền bị cáo 5.000.000 (Năm triệu) đồng để sung quỹ Nhà nước.

[8] Về Án phí hình sự sơ thẩm: Bị cáo phải chịu Án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào điểm b khoản 2, khoản 5 Điều 251; điểm s khoản 1 Điều 51; điểm h khoản 1 Điều 52; Điều 38; Điểm a, b khoản 1 Điều 47 Bộ luật Hình sự năm 2015 đã được sửa đổi, bổ sung năm 2017;

Căn cứ vào Điểm a khoản 2 Điều 106 và Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự;

Nghị quyết số: 326/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

1. Về Tội danh:

Tuyên bố: Bị cáo Phạm Văn Th phạm tội “Mua bán trái phép chất ma túy”.

2. Về Hình phạt:

Xử phạt: Bị cáo Phạm Văn Th: **08 (Tám) năm** tù, thời hạn tù được tính từ ngày 14/6/2022.

3. Về Xử lý vật chứng:

- Tịch thu tiêu hủy: 02 (Hai) gói niêm phong số vụ 711/22 bên ngoài gói có dấu vân tay ghi tên Phạm Văn Th (người bị bắt), cán bộ Phạm Gia Bảo bên trong là ma túy còn lại sau giám định;

- Tịch thu sung quỹ Nhà nước: 01(Một) điện thoại di động Nokia RM - 1134, màu đen; 01 (Một) điện thoại di động Nokia 1280 màu đen không có nắp sau và 400.000 (Bốn trăm nghìn) đồng thu giữ của đối tượng Nguyễn Hải D (Theo giấy nộp tiền ngày 26/12/2022 của Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Hóc Môn);

Vật chứng của vụ án do Chi cục Thi hành án dân sự huyện Hóc Môn quản lý theo Biên bản giao nhận vật chứng ngày 16/01/2023 của Công an huyện Hóc Môn và giấy nộp tiền ngày 26/12/2022.

- Buộc bị cáo Phạm Văn Th nộp số tiền thu lợi bất chính 200.000 đồng để sung quỹ Nhà nước.

4. Về Hình phạt bổ sung:

Buộc bị cáo Phạm Văn Th nộp số tiền 5.000.000 (Năm triệu) đồng để sung quỹ Nhà nước;

5. Về Án phí hình sự sơ thẩm:

Bị cáo Phạm Văn Th phải chịu 200.000 (Hai trăm nghìn) đồng.

Kể từ ngày Bản án có hiệu lực pháp luật nếu bị cáo chưa thi hành các khoản nêu trên thì bị cáo còn phải chịu thêm tiền lãi trên số tiền chưa thi hành tương ứng với thời gian chưa thi hành án.

Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 02 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi

hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 06, 07, 7a, 7b và 09 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

6. Về quyền kháng cáo:

Bị cáo có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- TAND Tp.HCM;
- Sở Tư pháp Tp.HCM;
- VKSND huyện Hóc Môn;
- Công an huyện Hóc Môn;
- Chi cục THADS huyện Hóc Môn;
- Bị cáo;
- Lưu: VP, hồ sơ.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
TÁM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Hoàng Thị Yến Ngọc